TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2021/QĐST-DS	*Vĩnh Châu, ngày 01 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Chị Lâm Mộng Đào N, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà 95 đường T, khóm 4, Phường 1, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

1.2. Bị đơn: Anh Văn Tấn C, sinh năm 1983; địa chỉ: Nhà không số, khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Thạch Thị Bích L, sinh năm 1984; địa chỉ: Nhà không số, khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 24/3/2021, anh Văn Tấn C - chị Thạch Thị Bích L còn nợ chị N số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng); anh C - chị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán số nợ nêu trên cho chị Lâm Mộng Đào N, đồng ý chịu lãi suất 20%/năm đối với tiền vốn giảm dần đến khi trả hết nợ vay; chị N đồng ý nhận thanh toán của vợ chồng anh C theo hình thức trả mỗi tháng 01 lần đến khi kết thúc nợ.

- Về hình thức, thời hạn thanh toán:

Vào ngày 24 hàng tháng, anh C và chị L liên đới nghĩa vụ trả chị N tiền vốn là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), cộng với tiền lãi phát sinh trên dư nợ vốn giảm dần với lãi suất 20%/năm; lần đầu tiên trả nợ là ngày 24/4/2021, trả liên tục mỗi tháng một lần đến khi kết thúc nợ.

Nếu vợ chồng anh C - chị L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng cam kết nêu trên và chị N có yêu cầu thi hành án, anh C - chị L phải trả lãi suất chậm thực nghĩa vụ quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán. Đồng thời, chị N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự xác định được tiền án phí tương ứng với nghĩa vụ thanh toán là 3.500.000 đồng, tự nguyện thỏa thuận mỗi bên chịu 50% của số tiền án phí này. Cụ thể:

Anh Văn Tấn C và chị Thạch Thị Bích L tự nguyện liên đới chịu án phí với số tiền là 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Lâm Mộng Đào N tự nguyện chịu án phí với số tiền là 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.508.000 đồng theo Biên lai thu số 0009318 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu. Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 1.758 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi tám ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

CHU ĐỨC CHƯƠNG